

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 62/2005/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về chính sách hỗ trợ thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 88/2001/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2001 của Chính phủ về thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ đối với thanh, thiếu niên Việt Nam trong độ tuổi 11 đến 18, học bậc trung học cơ sở, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định của Nghị định số 88/2001/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2001 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng được hỗ trợ

- Học sinh là con liệt sĩ;
- Học sinh là con của thương binh, con của bệnh binh và người hưởng chính sách như thương binh, con của quân nhân bị tai nạn lao động mất sức lao động từ 81% trở lên;

3. Học sinh là con của thương binh, con của bệnh binh và người hưởng chính sách như thương binh, con của quân nhân bị tai nạn lao động mất sức lao động từ 61% đến 80%;

4. Học sinh là con của thương binh, con của bệnh binh và người hưởng chính sách như thương binh, con của quân nhân bị tai nạn lao động mất sức lao động từ 21% đến 60% và con của quân nhân bị bệnh nghề nghiệp mất sức lao động từ 41% đến 60%;

5. Học sinh là người tàn tật (theo quy định của Quyết định này) không phân biệt nguồn gốc gây ra tàn tật, bị khiếm khuyết một hay nhiều bộ phận cơ thể hoặc chức năng biểu hiện dưới những dạng tật khác nhau, làm suy giảm khả năng hoạt động, khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp nhiều khó khăn.

6. Học sinh mồ côi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Mồ côi cả cha và mẹ;

b) Mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại là cha hoặc mẹ bị mất tích hoặc không đủ khả năng nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật hiện hành;

c) Bị bỏ rơi, bị mất nguồn nuôi dưỡng và không còn người thân thích để nương tựa.

7. Học sinh là dân tộc thiểu số.

8. Học sinh thuộc diện hộ nghèo theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ

1. Đối với đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 2 Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về chính sách ưu đãi người có công.

2. Đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 2 Quyết định này được hỗ trợ như sau:

a) Giảm tối thiểu 50% học phí và các khoản đóng góp xây dựng trường.

b) Trường hợp thuộc diện hộ nghèo: được miễn 100% học phí và các khoản đóng góp xây dựng trường và được cấp một lần tối thiểu là 120.000 đồng/năm/học sinh để mua sách, vở và đồ dùng học tập.

3. Đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 2 Quyết định này được hỗ trợ như sau:

Miễn 100% học phí và các khoản đóng góp xây dựng trường và được cấp một lần tối thiểu là 120.000 đồng/năm/học sinh để mua sách, vở, đồ dùng học tập.